

TỜ TRÌNH

**Về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025
nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện
Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới
giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật sửa đổi, bổ
sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác
công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh
nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01
năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 517/NQ-UBTVQH15 ngày 22 tháng 5 năm 2022
của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân bổ ngân sách trung ương giai
đoạn 2021 - 2025 và năm 2022 cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương
thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của
Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu
quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ
tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách
trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương thực hiện 03 chương trình
mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Công điện số 698/CD-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2022 của Thủ
tướng Chính phủ về việc tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả các
chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của
Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức

phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang;

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang, cụ thể như sau:

I. Cơ sở pháp lý

Theo nội dung tại điểm a khoản 7 Công điện số 698/CD-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ có quy định:

“7. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Khẩn trương trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua Nghị quyết và thực hiện phân bổ, giao kế hoạch vốn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và cơ quan chủ chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định;..”

II. Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang

1. Nguồn vốn ngân sách trung ương

Theo Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia, theo đó Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang là **747.160 triệu đồng**.

2. Nguồn vốn ngân sách địa phương

Căn cứ Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang, theo đó tại khoản 1 Điều 6 của Nghị quyết quy định tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương như sau: *“Hàng năm, ngân sách địa phương (tỉnh, huyện, xã) đối ứng tối thiểu bằng tổng vốn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình (tỷ lệ đối ứng tối thiểu: 1:1)”*.

Ngoài ra, nguồn vốn ngân sách địa phương, tỉnh đã thực hiện cân đối bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương để thực hiện các công trình, dự án thuộc 28 xã nông thôn mới là **2.241.571** triệu đồng (bao gồm các lĩnh vực y tế, văn hóa, giáo dục và giao thông).

III. Nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang

Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

IV. Phân bổ Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang là **2.988.731** triệu đồng, trong đó:

a) Nguồn ngân sách trung ương là 747.160 triệu đồng (*theo Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ*).

b) Nguồn ngân sách địa phương đối ứng là 2.241.571 triệu đồng (*đã thực hiện phân bổ trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương*).

Căn cứ vào nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn như đã nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang, như sau:

1. Phân bổ hỗ trợ đầu tư cho 02 huyện thực hiện bộ tiêu chí huyện nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 là 318.470 triệu đồng, trong đó:

a) Nguồn ngân sách trung ương là 86.116 triệu đồng.

b) Nguồn ngân sách địa phương đối ứng là 232.354 triệu đồng (*đã thực hiện phân bổ trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương*).

2. Phân bổ hỗ trợ đầu tư cho 33 xã điểm phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới theo lộ trình của tỉnh giai đoạn 2021-2025 là 2.317.689 triệu đồng (*đảm bảo theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ*), trong đó:

a) Nguồn ngân sách trung ương là 308.472 triệu đồng.

b) Nguồn ngân sách địa phương đối ứng là 2.009.217 triệu đồng (*đã thực hiện phân bổ trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương*).

3. Phân bổ hỗ trợ đầu tư cho 60 xã đã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn trước năm 2021, phần đầu duy trì nâng chất bộ tiêu chí là 165.426 triệu đồng từ nguồn vốn ngân sách trung ương.

4. Phân bổ hỗ trợ đầu tư cho 23 xã còn lại phần đầu hoàn thành nông thôn mới sau năm 2025 là 187.146 triệu đồng từ nguồn vốn ngân sách trung ương.

(Kế hoạch vốn chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Kiến nghị Hội đồng nhân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 2 Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

(Tờ trình này thay thế Tờ trình số 526/TTr-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh;
- TT.TU, UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa X;
- Các Sở: TC, KH&ĐT, NN&PTNT;
- KBNN tỉnh;
- VP. UBND tỉnh: LĐVP, P. KTN, KGVX, TH;
- Lưu: VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Phước